

**ĐẠI HỌC QUỐC GIA
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 2091/ĐHQG-KHCN
V/v hướng dẫn một số nội dung
Thông tư 03/2023/TT-BTC
tại Đại học Quốc gia
Thành phố Hồ Chí Minh

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 11 năm 2023

Kính gửi: Các đơn vị thành viên và trực thuộc

Triển khai Thông tư số 03/2023/TT-BTC ngày 10 tháng 01 năm 2023 của Bộ Tài chính (Thông tư 03) về quy định lập dự toán quản lý sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh (ĐHQG-HCM) hướng dẫn một số mức chi tối đa liên quan đến việc thực hiện và quản lý các nhiệm vụ khoa học và công nghệ (KH&CN) tại ĐHQG-HCM như sau:

1. Định mức chi thù lao tối đa theo tháng của chủ nhiệm nhiệm vụ KH&CN thực hiện theo Phụ lục 1 đính kèm. Thù lao đối với các chức danh còn lại trong nhiệm vụ KH&CN được thực hiện theo Thông tư 02/2023/TT-BKHCN ngày 08 tháng 5 năm 2023 của Bộ KH&CN về việc hướng dẫn một số nội dung chuyên môn phục vụ công tác xây dựng dự toán thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước.

2. Định mức chi tối đa cho các hội đồng tư vấn/tổ thẩm định nhiệm vụ KH&CN thực hiện theo Phụ lục 2 đính kèm.

3. Các hạng mục khác với mục 1 và 2 của công văn này: áp dụng theo các quy định hiện hành của nhà nước.

Căn cứ tình hình thực tế và khả năng ngân sách, chủ nhiệm nhiệm vụ và cơ quan chủ trì chủ động cân đối mức chi để lập dự toán liên quan đến việc thực hiện và quản lý nhiệm vụ KH&CN, đảm bảo không vượt quá định mức tối đa của công văn này.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc (để báo cáo);
- Ban TC (để phối hợp);
- Lưu: VT, KHCN.



**TL. GIÁM ĐỐC
TRƯỜNG BAN KH&CN**

Lâm Quang Vinh

Phụ lục 1
Hướng dẫn định mức chi thù lao tối đa theo tháng của chủ nhiệm nhiệm vụ
(Kèm theo Công văn số 209/ĐHQG-KHCN ngày 28 tháng 11 năm 2023
của ĐHQG-HCM)

Đơn vị tính: đồng

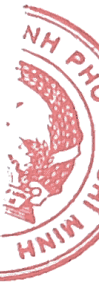
STT	Nhiệm vụ khoa học và công nghệ	Thù lao tối đa theo tháng của chủ nhiệm nhiệm vụ (ĐM _{CN})
1.	Nhiệm vụ cấp ĐHQG-HCM có tổng kinh phí lớn hơn 200 triệu đồng	40.000.000
2.	Nhiệm vụ cấp ĐHQG-HCM có tổng kinh phí từ 200 triệu đồng trở xuống	30.000.000
3.	Nhiệm vụ cấp cơ sở	20.000.000



Phụ lục 2
Hướng dẫn định mức tối đa chi hoạt động
của các hội đồng tư vấn/tổ thẩm định nhiệm vụ KH&CN
(Kèm theo Công văn số 2091/ĐHQG-KHCN ngày 27 tháng 11 năm 2023
của ĐHQG-HCM)

Đơn vị tính: đồng

STT	Nội dung công việc	Đơn vị tính	Khung định mức chi tối đa theo Thông tư 03/2023/TT-BTC	Nhiệm vụ cấp ĐHQG-HCM		Nhiệm vụ cấp cơ sở
				Tổng kinh phí lớn hơn 200 triệu đồng	Tổng kinh phí từ 200 triệu đồng trở xuống	
1	Chi tư vấn xác định nhiệm vụ KH&CN					
a	Chi hợp hội đồng tư vấn xác định nhiệm vụ KH&CN	Hội đồng				
	Chủ tịch hội đồng		1.500.000	1.500.000	1.125.000	750.000
	Phó chủ tịch hội đồng; thành viên hội đồng		1.000.000	1.000.000	750.000	500.000
	Thư ký khoa học		300.000	300.000	300.000	200.000
	Thư ký hành chính		300.000	300.000	300.000	200.000
	Đại biểu được mời tham dự		200.000	200.000	200.000	150.000
b	Chi nhận xét đánh giá	01 phiếu nhận xét đánh giá				
	Nhận xét đánh giá của ủy viên hội đồng		500.000	500.000	375.000	250.000
	Nhận xét đánh giá của ủy viên phản biện trong hội đồng		700.000	700.000	525.000	350.000
c	Chi thù lao xây dựng yêu cầu đặt hàng đối với các nhiệm vụ đề xuất thực hiện	Nhiệm vụ				
	Chủ tịch hội đồng		700.000	700.000	525.000	350.000
	Phó chủ tịch hội đồng; thành viên hội đồng		500.000	500.000	375.000	250.000
2	Chi về tư vấn tuyển chọn, giao trực tiếp tổ chức, cá					



STT	Nội dung công việc	Đơn vị tính	Khung định mức chi tối đa theo Thông tư 03/2023/TT-BTC	Nhiệm vụ cấp ĐHQG-HCM		Nhiệm vụ cấp cơ sở
				Tổng kinh phí lớn hơn 200 triệu đồng	Tổng kinh phí từ 200 triệu đồng trở xuống	
	nhân chủ trì nhiệm vụ KH&CN					
a	Chi họp hội đồng tư vấn tuyển chọn, giao trực tiếp tổ chức, cá nhân chủ trì nhiệm vụ KH&CN	Hội đồng				
	Chủ tịch hội đồng		1.800.000	1.800.000	1.350.000	900.000
	Phó chủ tịch hội đồng; thành viên hội đồng		1.500.000	1.500.000	1.125.000	750.000
	Thư ký khoa học		300.000	300.000	300.000	200.000
	Thư ký hành chính		300.000	300.000	300.000	200.000
	Đại biểu được mời tham dự		200.000	200.000	200.000	150.000
b	Chi nhận xét đánh giá	01 phiếu nhận xét đánh giá				
	Nhận xét đánh giá của ủy viên hội đồng		700.000	700.000	525.000	350.000
	Nhận xét đánh giá của ủy viên phản biện trong hội đồng		1.000.000	1.000.000	750.000	500.000
3	Chi thẩm định kinh phí của nhiệm vụ KH&CN					
	Tổ trưởng tổ thẩm định	Nhiệm vụ	1.000.000	1.000.000	750.000	500.000
	Thành viên tổ thẩm định	Nhiệm vụ	700.000	700.000	525.000	350.000
	Thư ký hành chính	Nhiệm vụ	300.000	300.000	300.000	200.000
	Đại biểu được mời tham dự	Nhiệm vụ	200.000	200.000	200.000	150.000
4	Chi tư vấn đánh giá nghiệm thu chính thức nhiệm vụ KH&CN					
a	Chi họp hội đồng nghiệm thu	Nhiệm vụ				
	Chủ tịch hội đồng		1.800.000	1.800.000	1.350.000	900.000

STT	Nội dung công việc	Đơn vị tính	Khung định mức chi tối đa theo Thông tư 03/2023/TT-BTC	Nhiệm vụ cấp ĐHQG-HCM		Nhiệm vụ cấp cơ sở
				Tổng kinh phí lớn hơn 200 triệu đồng	Tổng kinh phí từ 200 triệu đồng trở xuống	
	Phó chủ tịch hội đồng; thành viên hội đồng		1.500.000	1.500.000	1.125.000	750.000
	Thư ký khoa học		300.000	300.000	300.000	200.000
	Thư ký hành chính		300.000	300.000	300.000	200.000
	Đại biểu được mời tham dự		200.000	200.000	200.000	150.000
b	Chi nhận xét đánh giá	01 phiếu nhận xét đánh giá				
	Nhận xét đánh giá của ủy viên hội đồng		700.000	700.000	525.000	350.000
	Nhận xét đánh giá của ủy viên phản biện trong hội đồng		1.000.000	1.000.000	750.000	500.000
5	Chi thù lao chuyên gia xử lý các vấn đề kỹ thuật hỗ trợ cho hoạt động của hội đồng	Chuyên gia	1.500.000	1.500.000	1.125.000	750.000